

QUYẾT NINH
COANG NHAÂN SỞI THOÛA THUAÂN CUÛA CAUC NÔNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 01/2024/TLST- LĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **La Tấn T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Long Tr, xã Hòa M, huyện Phụng H, tỉnh Hậu G

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh T là anh **Võ Trọng Ph**, sinh năm 2000

Địa chỉ: Khu phố Bình Tĩnh, thị trấn Bình Ph, huyện Cai L, tỉnh Tiền G

- Bị đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn C B**.

Địa chỉ: đường huyện 74, tổ 6, ấp An L, xã Đông Hòa H, huyện Cái B, tỉnh Tiền G.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng giám đốc;

Ông Nguyễn Văn B, chức vụ: Phó tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D và ông B: Ông Trần Văn H, sinh năm 1967 - chức vụ: nhân viên.

Địa chỉ: Khu phố Bình T, thị trấn Bình Ph, huyện Cai L, tỉnh Tiền G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn C B thống nhất chịu trách nhiệm trả cho anh La Tấn T số tiền tổng cộng 218.175.000 đồng. Trả qua các lần cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào ngày 25/01/2025 trả 70.000.000đ.

+ Lần 2: Vào ngày 30/03/2025 trả 148.175.000đ.

Nếu ngày trả tiền trùng vào các ngày nghỉ, lễ, Tết theo quy định thì thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn C B vi phạm nghĩa vụ trả nợ lần nào trong các kỳ trả nợ nêu trên thì anh T được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án thi hành một lần toàn bộ số tiền mà Công ty trách nhiệm hữu hạn Cái Bè còn nợ lại.

Kể từ khi anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn Cái Bè chậm thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

+ Anh T phải chịu 1.636.312 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, anh có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí, án phí do thuộc trường hợp người lao động khởi kiện đòi tiền lương và đơn theo quy định nên căn cứ theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội thì anh T được miễn án phí dân sự sơ thẩm phải nộp.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn Cái Bè phải chịu 1.636.312 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

Âu Thị Thảo

